TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **108/**2024/HS-ST
Ngày: 10-6-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hương;

Ông Huỳnh Văn Hồng.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương *tham gia phiên tòa*: Ông Huỳnh Hải D - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Châu Sơn K** (tên thường gọi: S), sinh năm 1999, tại tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn Đ và bà Nguyễn Hồng X; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 17/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng, theo Quyết định số 14/QĐ-TA, đến ngày 16/3/2022, bị Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định truy tìm người đã có quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bỏ trốn; nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/10/2023, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: **Võ Thành V**, sinh năm 1996 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thành Q và bà Lê Thị Bích L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/10/2023, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Chí T**, sinh năm 1997 tại tỉnh Tiền Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L1 và bà Hồ Thị Út N; có vợ là Nguyễn Tuyết D1 và có 01

người con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/10/2023, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Nguyễn Bùi T1, sinh năm 1996; cư trú tại: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Sơn K và Võ Thành V có quan hệ là bạn bè hàng xóm do cả hai cùng thường trú tại ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng và V thường mua ma túy của K để sử dụng. Đến khoảng tháng 10/2023, K kêu V đến ở cùng K tại Phòng số 106 thuộc Khách sạn T4, địa chỉ tại Số D, Đường số C, Khu phố B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương để phụ giúp K bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Cụ thể, K là người bỏ tiền ra mua ma túy rồi phân chia ra thành từng phần nhỏ, bỏ vào trong các túi nylon miệng kéo dính và trực tiếp liên hệ với các đối tượng nghiện để bán ma túy; còn V có nhiệm vụ giúp K đi giao ma túy và lấy tiền đem về đưa cho K; K sẽ lo chi phí ăn ở, cho tiền V tiêu xài và cho V ma túy để sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T xác định được, K và V đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Chí T, cụ thể như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 19/10/2023, trong lúc Nguyễn Chí T đang ở phòng trọ, địa chỉ tại Số C, Đường số A, Khu Công nghiệp V, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên dùng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro, màu đen gọi vào số thuê bao di động 0384.776.942 (được gắn trong 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54, màu xanh) của Châu Sơn K để hỏi mua 1.500.000 (một triệu, năm trăm nghìn) đồng ma túy đá (Methamphetamine); K đồng ý và hẹn T đến khách sạn T4 để lấy ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 63B1-361.48 chạy đến bên hông khách sạn T4 và điện thoại cho K xuống; tại đây, vào khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày 19/10/2023, T đưa cho K số tiền 1.500.000 (một triệu, năm trăm nghìn) đồng rồi nhận lại từ K 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa ma túy đá; T cất số ma túy trên vào trong 01 hộp nhựa đựng mắt kính, màu đen và để vào trong cốp xe mô tô biển số 63B1-361.48 rồi chạy về phòng trọ. Khi về đến nơi, T lấy ma túy ra định sử dụng thì thấy số ma túy mua lần này cũng bằng giá tiền nhưng khối lượng lại ít hơn so với những lần trước nên đã gọi điện thoại hỏi K thì K nói là do hết ma túy nên T cứ tạm thời sử dụng số ma túy trên, khi nào có ma túy thì K sẽ báo cho T đến lấy thêm; T đồng ý. Sau đó, K gọi điện thoại cho đối tượng "Anh Q1 8" (hiện chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú cụ thể) để hỏi mua 1.500.000 (một triệu, năm trăm nghìn) đồng ma túy đá và hẹn giao dịch tại trước khách sạn T4. Khoảng 45 phút sau, K nhận được điện thoại của một đối tượng nam chạy mô tô G kêu K xuống trước khách sạn để nhận hàng, K đi xuống gặp và đưa 1.700.000 (một triệu, bảy trăm nghìn) đồng, trong đó có 200.000 (hai trăm nghìn) đồng là số tiền phí vận chuyển cho người này; đồng thời, nhận 01 gói hàng chứa ma túy đá rồi mang lên Phòng số 106 để phân chia ra thành 23 túi nylon miệng kéo dính chứa chất ma túy đá. Sau đó, K gọi điện thoại kêu T đến khách sạn T4 để lấy số ma túy còn thiếu; T đồng ý nên lấy hộp nhựa đựng mắt kính, màu đen bên trong có túi nylon chứa chất ma túy đã mua của K trước đó và bỏ vào trong cốp xe mô tô biển số 63B1-361.48 rồi điều khiển xe chạy đến trước khách sạn T4 để lấy ma túy. Khi đến nơi, vào khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày 19/10/2023, T điện thoại cho K thì K kêu Võ Thành V mang

01 túi nylon chứa ma túy đá xuống bên hông khách sạn T4 để giao cho T; T nhận lấy 01 túi nylon chứa ma túy từ V rồi cất vào trong túi quần phía trước bên phải và điều khiển xe mô tô biển số 63B1-361.48 chạy về hướng phòng trọ của T. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày 19/10/2023, khi T chạy về đến đường số C, đoạn qua khu phố C, phường H, thành phố T thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố T phối hợp với Công an phường H trong lúc đang đi tuần tra trên đường phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu T dừng xe để kiểm tra thì phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của T có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng và trong cốp xe mô tô biển số 63B1-361.48 có 01 hộp nhựa đựng mắt kính màu đen, bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng mà T khai nhận đều là ma túy đá (Methamphetamine) mua của K và V để nhằm sử dụng nên lực lượng tuần tra đưa T về trụ sở Công an phường H để lập Biên bản bắt người trong trường hợp phạm tội quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ các vật chứng, gồm: 02 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng như đã nêu trên (đã được niêm phong theo quy định); 01 hộp nhựa đựng mắt kính, màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 63B1-361.48 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro màu đen, số thuê bao: 0353.537.042.

Cùng ngày 19/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp Phòng số 106, Khách sạn T4, địa chỉ tại số D, đường số C, khu phố B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện và thu giữ của Châu Sơn K các vật chứng, gồm: 22 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng (đã được niêm phong theo quy định); 01 hộp giấy màu xanh; 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 cây kéo bằng kim loại và 01 bật lửa. Đồng thời, K và V khai nhận đã cùng nhau bán ma túy cho Nguyễn Chí T được khoảng 10 lần, mỗi lần bán với số tiền khoảng từ 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng đến 1.500.000 (một triệu, năm trăm nghìn) đồng; trong đó, K là người trực tiếp giao ma túy cho T khoảng 06 lần, những lần còn lại thì K kêu V đi giao ma túy cho T. Ngoài ra, K và V còn khai nhận đã bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện khác (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Bên cạnh đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T còn thu giữ của Châu S1 Kiên 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54, màu xanh, có số thuê bao 0384.776.942 và của Võ Thành V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, có số thuê bao 0921.849.371.

Căn cứ Kết luận giám định số 582/KL-KTHS(MT) ngày 27/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon miệng kéo dính lớn (ký hiệu M1-1) và mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon miệng kéo dính nhỏ (ký hiệu M1-2) tất cả được đựng trong 01 bì thư được niêm phong (ký hiệu M1) có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Chí T; người chứng kiến Nguyễn Thành P; cán bộ niêm phong Nguyễn Thành T2 và hình dấu đỏ của Công an phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương đều là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng lần lượt M1-1 là 0,3919 gam và M1-2 là 0,4832 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 22 túi nylon miệng kéo dính đựng trong 01 bì thư được niêm phong (ký hiệu M2) có chữ ký của người bị bắt Châu Sơn K; người chứng kiến Nguyễn Thành P; cán bộ niêm phong Lê Phước T3 và hình dấu đỏ của Công an phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng M2 là 3,3961 gam.

Đối với số ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Chí T có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,8080 gam (đã được niêm phong lại) và số ma túy Methamphetamine thu giữ của Châu Sơn K có khối lượng hoàn lại sau giám định 3,0794 gam (đã được niêm phong lại) và cùng với các vật chứng khác, gồm: 01 hộp giấy màu xanh, 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 bật lửa, 01 hộp nhựa đựng mắt kính, màu đen, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54, màu xanh, có số thuê bao 0384.776.942; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, có số thuê bao 0921.849.371 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro, màu đen, có số thuê bao 0353.537.042, quá trình xác minh và điều tra xác định được là tài sản của các bị cáo Châu Sơn K, Võ Thành V và Nguyễn Chí T dùng làm phương tiện phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh, gắn biển số 63B1-361.48, qua xác minh và điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T xác định được xe mô tô này là phương tiện Nguyễn Chí T dùng để phạm tội, có số khung bị đục sửa và số máy bị mài mất số, do T mua lại vào tháng 02/2022 của một người đàn ông (hiện không xác định được họ tên và địa chỉ cư trú) và khi mua không làm giấy tờ mua bán, không bàn giao giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 biển số 63B1-361.48, quá trình xác minh và điều tra xác định được là biển số giả vì biển số hợp pháp được cấp theo xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh-trắng cho anh Nguyễn Bùi T1, sinh năm 1996, thường trú tại ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, anh T1 xác định vẫn đang sử dụng xe mô tô này và chưa từng bán chiếc xe này cho ai nên không có yêu cầu gì đối với biển số xe nêu trên. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với đối tượng "Anh Q1 8" và đối tượng nam chạy xe mô tô G (hiện đều chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) đã bán và đi giao ma túy cho Châu Sơn K: Do quá trình điều tra K đều khai nhận không biết rõ họ tên và địa chỉ cư trú của các đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 91/CT-VKS-HS ngày 11/4/2024 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo Châu Sơn K và Võ Thành V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Châu Sơn K, Võ Thành V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Châu S1 Kiên mức hình phạt từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù.

Xử phạt bị cáo Võ Thành V mức hình phạt từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T mức hình phạt từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

- Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ghi số: 582M1/PC09 có chữ ký của Nguyễn Chí T (người chứng kiến), Lê Phước T3 (cán bộ nhận mẫu), hình dấu tròn đỏ của Công an phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh B, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 0,8080gam; 01 bì thư được niêm phong ghi số: 582M2/PC09 có chữ ký của Châu Sơn K (người chứng kiến), Lê Phước T3 (cán bộ nhận mẫu), Nhan T (cán bộ trả mẫu), hình dấu tròn đỏ của Công an phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh B, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 3,0794 gam; 01 hộp giấy màu xanh, bên trong không có gì; 01 bình thuỷ tinh; 01 nỏ thuỷ tinh; 01 ống hút nhựa; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 bật lửa; 01 hộp nhựa đựng mắt kính, màu đen, bên trong không có gì và 01 biển số 63B1- 361.48.

+ Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, gắn biển số 63B1- 361.48.

+ Đối với: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Oppo A54, màu xanh, có sim bên trong; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Samsung, màu trắng, có sim bên trong; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 11 pro, màu đen, có sim bên trong đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo quy định.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Trong nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên toà, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Bùi T1, nhưng anh T1 đã có lời khai trình bày ý kiến của mình nên việc vắng mặt của anh T1 không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt anh T1.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/10/2023, trên Đường số C, đoạn qua Khu phố C, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Chí T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T phối hợp với Công an phường H kiểm tra, phát hiện và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,8751gam, nhằm mục đích để sử dụng. Qua xác minh và điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T xác định được số ma túy này là của bị cáo Châu Sơn K trực tiếp bán cho bị cáo Nguyễn Chí T trước đó vào khoảng 17 giờ 30 phút và đến 18 giờ 30 phút ngày 19/10/2023 với giá là 1.500.000 (một triệu, năm trăm nghìn) đồng, số ma tuý này được bị cáo Châu Sơn K giao cho bị cáo Nguyễn Chí T 02 lần đều tại khu vực bên hông khách sạn T4, địa chỉ Số D, Đường số C, Khu phố B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, lần đầu Châu Sơn K trực tiếp giao, lần thứ hai C K nhờ bị cáo Võ Thành V giao. Ngoài lần giao dịch mua bán ma túy như đã nêu trên thì Châu Sơn K còn khoảng 09 lần khác bán ma túy cho Nguyễn Chí T, mỗi lần bán với số tiền khoảng từ 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng đến 1.500.000 (một triệu, năm trăm nghìn) đồng cũng đều tại khu vực xung quanh Khách sạn T4; trong đó, Châu Sơn K là người trực tiếp giao ma túy cho Nguyễn Chí T khoảng 06 lần, những lần còn lại thì Châu Sơn K kêu Võ Thành V đi giao ma túy cho Nguyễn Chí T. Đồng thời, quá trình điều tra, các bị cáo Châu Sơn K và Võ Thành V còn khai nhận đã bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện khác. Qua công tác khám xét khẩn cấp nơi ở của Châu Sơn K và Võ Thành V tại Phòng số 106 thuộc Khách sạn T4, Lực lượng Công an đã phát hiện, thu giữ của bị cáo Châu S1 Kiên số ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 3,3961gam; bị cáo Châu Sơn K xác định là đây là số ma túy C Kiên cất giữ nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện khác để lấy tiền tiêu xài. Do đó, hành vi mà các bị cáo Châu Sơn K và Võ Thành V đã thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" với tình tiết định khung hình phạt là "Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); hành vi mà bị cáo Nguyễn Chí T đã thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu

Một, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người và đúng tội.

[4] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của các bị cáo. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, giúp sức lẫn nhau thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đều nghiện ma tuý, bị cáo Châu Sơn K là người trực tiếp mua ma tuý về rồi phân nhỏ ra để bán lại cho các con nghiện; bị cáo Võ Thành V là người đi giao ma tuý cho các con nghiện theo yêu cầu của bị cáo Châu Sơn K. Do đó, hành vi của bị cáo Châu Sơn K là nguy hiểm hơn bị cáo Võ Thành V nên bị cáo Châu Sơn K phải chịu hình phạt nặng hơn bị cáo Võ Thành V.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Về biện pháp tư pháp:

- Đối với: 01 bì thư được niêm phong ghi số: 582M1/PC09 có chữ ký của Nguyễn Chí T (người chứng kiến), Lê Phước T3 (cán bộ nhận mẫu), hình dấu tròn đỏ của Công an phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh B, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 0,8080 gam; 01 bì thư được niêm phong ghi số: 582M2/PC09 có chữ ký của Châu Sơn K (người chứng kiến), Lê Phước T3 (cán bộ nhận mẫu), Nhan T (cán bộ trả mẫu), hình dấu tròn đỏ của Công an phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh B, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 3,0794 gam; 01 hộp giấy màu xanh, bên trong không có gì; 01 bình thuỷ tinh; 01 nỏ thuỷ tinh; 01 ống hút nhựa; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 bật lửa; 01 hộp nhựa đựng mắt kính, màu đen, bên trong không có gì và 01 biển số 63B1- 361.48. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Oppo A54, màu xanh, có sim bên trong; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Samsung, màu trắng, có sim bên trong; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 11 pro,

màu đen, có sim bên trong và 01 xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, gắn biển số 63B1- 361.48. Đây là các công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[10]. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 136, 260, 272, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Tuyên bố các bị cáo Châu Sơn K và Võ Thành V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

1.2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Xử phạt bị cáo Châu S1 Kiên 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/10/2023.

- Xử phạt bị cáo Võ Thành V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/10/2023.

2.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/10/2023.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 582M1/PC09 có chữ ký của Nguyễn Chí T (người chứng kiến), Lê Phước T3 (cán bộ nhận mẫu), hình dấu tròn đỏ của Công an phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh B, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 0,8080 gam; 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 582M2/PC09 có chữ ký của Châu Sơn K (người chứng kiến), Lê Phước T3 (cán bộ nhận mẫu), Nhan T (cán bộ trả mẫu), hình dấu tròn đỏ của Công an phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh B, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 3,0794 gam; 01 (một) hộp giấy màu xanh, bên trong không có gì; 01 (một) bình thuỷ tinh; 01 (một) nỏ thuỷ tinh; 01 (một) ống hút nhựa; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) bật lửa; 01 (một) hộp nhựa đựng mắt kính, màu đen, bên trong không có gì và 01 (một) biển số 63B1- 361.48.

- Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Oppo A54, màu xanh, có sim bên trong; 01 (một) điện thoại di động

đã qua sử dụng nhãn hiệu Samsung, màu trắng, có sim bên trong; 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 11 pro, màu đen, có sim bên trong; 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, gắn biển số 63B1-361.48.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 099.24 ngày 04/4/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố T).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Châu Sơn K, Võ Thành V và Nguyễn Chí T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Vọng